

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 4 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 3).

Theo nguyên tắc rao giảng Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 28, là sự dạy Lời của Đức Chúa Trời cho những người đã vì thiếu sự hiểu biết mà vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, dù người ta không biết mọi sự mà họ đã làm đó là tội lỗi, thì người đó vẫn mang lấy tội lỗi mình, mà nếu đã mang lấy tội lỗi thì cũng có nghĩa là mang lấy món nợ cho sự sống của linh hồn mình vậy, vì nếu món nợ vẫn còn, thì con nợ vẫn còn bị lệ thuộc vào chủ nợ thế nào, thì nếu tội lỗi của người đó chưa được thanh toán thì linh hồn người đó vẫn còn bị trói buộc bởi Luật pháp của Đức Chúa Trời thế ấy.

Luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người (tâm linh) ra khỏi nơi tối tăm, để đến được nơi sáng láng, lạ lùng của Đức Chúa Trời, mà con đường này dẫn những người tin Chúa đến với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc, không phải trong thân thể xác thịt, nhưng trong Lễ thật, mà Lễ thật tức là Đức Thánh-Linh.

Toàn bộ Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, là làm chứng về sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho loài người và nếu Lời Đức Chúa Trời làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ, thì Lời Đức Chúa Trời cũng chép về loài người chúng ta nữa, hầu cho loài người chúng ta sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Giăng 5:39: Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.

Hê-bơ-rơ 10:1-7: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cạy tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nầy tôi đến - Trong quyển sách có chép về tôi - Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết mục đích Ngài Luật pháp cho họ, ấy là để cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà được sự sống lại và được trở nên dân của Ngài, là được sự sống đời đời trong Ngài vậy. Dù Giê-hô-va Đức Chúa Trời không phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, Luật pháp của Ngài là con đường, nhưng Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, họ phải noi theo Luật pháp của Ngài, hầu cho họ được sự sống, mà theo ý nghĩa gốc của chữ **sự sống** đó, có sự sống lại và sự sống đời đời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng không phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, Luật pháp mà Ngài đã ban cho họ đó, là thuộc về sự sống của tâm linh loài người (còn được gọi là linh hồn), chứ không phải là cho xác thịt, ấy là vì ngay từ lúc ban đầu, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không coi thân thể xác thịt của loài người là loài người, như người ta vẫn nghĩ. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của miệng Ngài mà tạo nên loài người cũng như Ngài đã dùng hơi thở của Ngài để tạo nên các thiên sứ vậy. Nhưng đối với loài người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, để loài người này quản trị công việc do Ngài tạo nên trên đất này trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ được biệt riêng để hầu việc trong Nước thầy tế lễ của Ngài nơi thiên đàng, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng bụi đất để tạo nên một thân hình (còn được gọi là cái khuôn, cái khung) cho loài người (A-đam), để loài người (A-đam) sẽ sử dụng thân hình đó như một công cụ để hầu việc Đức Chúa Trời, theo như trách nhiệm mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giao cho loài người phải làm ở trên trái đất này.

Sáng thế ký 1:26-27: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Sáng thế ký 2:7-8: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.

Lời Đức Chúa Trời đã được tỏ ra cho Môi-se và được chép xuống trong Kinh-Thánh, là bằng chứng về chủ quyền của Đức Chúa Trời trên muôn vật, mà trong muôn vật đó có loài người chúng ta. Hết thủy loài người phải nhận biết chân giá trị này, cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là khi nói đến loài người, là nói đến linh hồn sống chứ không phải nói đến thân thể xác thịt của loài người, vì trong thực tế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không đặt tên cho thân hình bằng bụi đất của loài người và Đức Chúa Trời cũng không chúc phước cho thân hình đó, nhưng Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho loài người phải bắt đất phục tùng, nghĩa là linh hồn của loài người phải quản trị hết thủy mọi sự được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, là vật được tạo nên bởi bụi đất.

Trong ngày Đức Giê-Hô-Va ban phước cho loài người, Ngài đã mạng lệnh cho A-đam công việc phải làm.

Sáng thế ký 1:28-31: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

A-đam (loài người) đã coi thường mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về việc trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên người đã nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, mà ăn trái mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Tội của A-đam đã khiến cho linh hồn của A-đam và của Ê-va phải chết đời đời và cũng vì tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thủy, nên hết thủy loài người sanh ra từ A-đam, đều chịu hậu quả của tội lỗi mà A-đam đã phạm, như Lời Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam.

Sáng thế ký 3:1-19: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quỷệt hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá-động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Việc A-đam không tuân theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, đó là tội lỗi và tội lỗi đó đã khiến cho ngọn

đền của Đức Giê-hô-va (là tâm linh loài người) bị thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Tội lỗi của A-đam đã khiến cho thân thể xác thịt của loài người bị rửa sả, nghĩa là thân thể xác thịt của loài người đã bị quyền lực của tội lỗi (ma quỷ) cai trị. Bất kỳ nơi nào ở trên trái đất này, hay là một vật gì thuộc về đất, mà bị sự rửa sả cai trị, thì đất đó, vật đó sẽ bị quyền lực của tội lỗi cai trị (khi nói đến tội lỗi là nói đến công việc của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu).

A-đam đã vì một miếng ăn mà chối bỏ quyền kế tự Đức Chúa Trời, nên người bị mất sự sống mình thể nào, thì Ê-sau cũng vì một miếng ăn mà bị mất quyền kế tự cha mình, là Y-sác, thể đó.

Mặc dù Gia-cốp đã nhận được quyền kế tự cha mình, là Y-sác, qua việc đổi món ăn mà được lời thề của Ê-sau, nhưng không phải vì thế mà Gia-cốp sẽ được hưởng quyền kế tự cha mình, vì trong thực tế, khi thân thể xác thịt của loài người đã bị ma quỷ cầm buộc (bởi sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với tội của A-đam) thì thân thể xác thịt của loài người đã trở nên hay chết và bất toàn, trong khi tâm linh của người ta lại bị cầm buộc trong thân thể xác thịt hay chết đó, nên người ta khó có thể quản trị được thân thể xác thịt hay chết của mình, bởi vì tâm linh của người ta đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Điều đó có nghĩa là, bất kỳ một người nào sanh ra trên đất này, nếu không phục hồi được sự sống của tâm linh mình, thì người đó vẫn có thể phạm đủ mọi thứ tội và bị mất hết mọi sự mà người đã tạo nên cho cuộc đời mình, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thể nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Này, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.”** (Lu-ca 12:16-21)

Căn cứ theo những sự đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, mà chúng ta biết rằng, năm sách của Môi-se chính là nền tảng của Tin-Lành Nước Đức Chúa Trời, vì hết thảy mọi sự được chép trong năm sách đó, là sách Sáng thế ký, sách Xuất Ê-díp-tô ký, sách Lê-vi ký, sách Dân số ký và sách Phục truyền luật lệ ký, đều bởi Đức Giê-hô-va trực tiếp tỏ ra cho Môi-se được nghe và chép xuống, để dạy lại cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, không phải chỉ dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt lúc bấy giờ (1444 B.C.), nhưng cho hết thảy những người sẽ được trở nên dân Y-sơ-ra-ên thật trong Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 29:9-15: Vậy, các người khá gìn giữ làm theo những lời của sự giao ước này, hầu cho các người được may mắn trong mọi việc mình làm. Hết thảy các người, nào trưởng tộc, các chi phái, nào các trưởng lão, nào các quan cai, nào mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, những con trẻ và vợ các người, nào kẻ khách lạ ở trong trại quân người, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến châu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, dâng vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người lập cùng người ngày nay, hầu cho ngày nay Ngài lập người lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời người, y như Ngài đã phán cùng người, và thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Chẳng phải chỉ với các người mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, rằng: **“Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rời đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cơ môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi-Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người**

làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.” (Lu-ca 24:36-51)

Chúng ta đang thi hành sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về mọi sự mà Kinh-Thánh đã chép về Đức Chúa Jêsus Christ cùng những sự mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra trong Lẽ thật, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin điều này với Đức Chúa Cha phải được nên.

Giăng 17:24: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Để mọi người tin Chúa được sở hữu quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là được hiểu biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người tin Chúa phải tái sanh, nghĩa là phải sống lại, hầu cho con mắt của tâm linh người đó được thấy Nước Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Nước Đức Chúa Trời mà tâm linh đó được vào Nước Đức Chúa Trời. Theo ý nghĩa gốc của Lời Chúa (được chép trong tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Greek), thì chữ **Nước - kingdom** - đó là **Nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua.**

Nền tảng của mọi quyền phép đó chính là Lời của Đức Chúa Trời, không phải trong văn tự, nhưng trong thần linh, mà lời văn tự chép trong Kinh-Thánh là bóng về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Giăng 3:5-7: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại.**

Trở lại với việc Rê-be-ca khuyên dạy Gia-cốp phải chạy đến với La-ban, để tránh khỏi sự trả thù của Ê-sau, mà chúng ta đã học trong bài 3 (thuộc phần 3), Rê-be-ca đã nói với Gia-cốp rằng: **“Này, Ê-sau, anh con, toan giết con để báo thù. Vậy, bây giờ, hỡi con, hãy nghe lời mẹ, đứng dậy, chạy trốn qua nhà La-ban, cậu con, tại Cha-ran, và hãy ở cùng người ít lâu, cho đến lúc nào cơn giận của anh con qua hết. Khi cơn giận anh con bỏ qua rồi, và nó quên việc con đã gây nên với nó, thì mẹ sẽ biểu con về. Có lẽ đâu mẹ phải chịu mất cả hai đứa trong một ngày ư?”** (Sáng thế ký 27:42-45)

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép câu nói của Rê-be-ca: **Có lẽ đâu mẹ phải chịu mất cả hai đứa trong một ngày ư?** Lời Chúa trong văn tự chép về hai người là Ê-sau và Gia-cốp, nhưng Lẽ thật là nói về một người, cả thân thể xác thịt và tâm linh, mà Ê-sau là bóng về thân thể xác thịt, còn Gia-cốp là bóng về tâm linh, là người bề trong. Nếu Tâm linh không được tái sanh, thì thân thể xác thịt của người ta sẽ tiếp tục sống trong tội lỗi, vì thân thể xác thịt của người ta là không thể phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:7). Nếu thân thể xác thịt của người ta mà phạm tội thì tâm linh của người đó sẽ bị phán xét và nếu không nhận được giá cứu chuộc, thì khi thân thể xác thịt của người ấy chết, tâm linh người ấy sẽ bị hư mất đời đời.

Sau khi Gia-cốp nhận được sự chúc phước của cha mình, là Y-sác, Gia-cốp liền nghe theo lời cha và mẹ mình, mà đi đến với La-ban.

Sáng thế ký 28:10-22: **Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Này, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người. Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! Người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kính khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ. Gia-cốp bèn khẩn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, và nếu tôi**

trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.

Bản King James version chép câu 11 trên như sau: **And he lighted^{H6293} upon a certain place^{H4725}, and tarried^{H3885} there^{H8033} all^{H3885} night, because^{H3588} the sun^{H8121} was set^{H935}; and he took^{H3947} of the stones^{H68} of that place^{H4725}, and put^{H7760} them for his pillows^{H4763}, and lay^{H7901} down in that place^{H4725} to sleep^{H7901}.**

Có nghĩa là: *Khi người (Gia-cốp) đã tới được một nơi đó, thì người nghỉ qua đêm tại đó, vì mặt trời đã lặn; Người lấy những hòn đá ở nơi đó, và đặt chúng làm gối cho đầu của mình, rồi nằm xuống ngủ tại nơi đó.*

Trong ý nghĩa thuộc linh, khi người tin Chúa nhận biết tâm linh của mình phải tái sinh và sự tái sinh này phải được thực hành bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, chứ không thể bằng bất kỳ một công việc gì thuộc về loài người xác thịt, thì người tin Chúa đó phải đến với Đức Thánh-Linh bằng đức tin, trong sự cầu nguyện trong sự tin cậy và chờ đợi sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh.

Sáng-thế kỷ 28:10: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran,

Bản King James version chép: **And Jacob^{H3290} went^{H3318} out from Beersheba^{H884},**

Có nghĩa là: *Gia-cốp rời khỏi Bê-e-Sê-ba để đi tới Cha-ran.*

Bê-e-Sê-ba trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ **בְּשֵׁבַע** - Beer-sheba, số 884 ra từ chữ **בְּ** - be'er, số 875 và chữ **שֵׁבַע** - ba'ar, số 875 và chữ **שָׁבַע** - shaba, số 7650 có nghĩa là: *số 7, lời thề, giếng của bảy lời thề; để lên kế hoạch; giếng nước, nguồn nước, động cơ; làm cho được rõ ràng, làm cho được dứt khoát, để tuyên bố, để công bố, để cầu khẩn, để nài xin, để tuyên thệ, để gánh vác, để thề nguyện;*

Nơi Gia-cốp đã sống với cha và mẹ đó là Bê-e-Sê-ba, mà ý nghĩa thuộc linh của Bê-e-Sê-ba đó là bóng về cái nôi của mọi người tin Chúa, là Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, là nơi mà mọi người tin Chúa, kể từ khi mới cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, được sống và sinh hoạt trong tổ chức gọi chung là Hội-Thánh, được nghe giảng về Lời Đức Chúa Trời trong văn tự và mọi người đều có cơ hội để nói về Lời của Đức Chúa Trời, dù chưa thể hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu kín trong Lời Chúa, giống như con trẻ được nuôi bằng sữa và thực phẩm mềm vậy. Tại nơi đó, Đức Thánh-Linh sẽ tìm thấy những sự có ở trong lòng, trong tư tưởng của mọi người người tin Chúa, xem ai là người có lòng tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, như Lời Chúa có chép.

Thi-Thiên 14:2: Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng.

Bê-e-Sê-ba là nơi mà Y-sác đã nhận được giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập với người và tại đó, Y-sác đã lập một bàn thờ để cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban phước cho Y-sác, qua việc Ngài cảm động những người đã từng bắt bớ Y-sác, đến với Y-sác để làm hoà với Y-sác và Đức Giê-hô-va ban phước cho cái giếng của Y-sác có nước để chặn bậy chiên của mình.

Sáng thế kỷ 26:23-33: Y-sác ở đó đi, dời lên Bê-e-Sê-ba. Đêm đó Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha ngươi; chớ sợ chi, ta ở cùng ngươi, sẽ ban phước cho và thêm dòng dõi ngươi, vì cơ Áp-ra-ham là tôi tớ ta. Y-sác lập một bàn thờ, cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va và đóng trại tại đó. Đoạn, các đầy tớ người đào một cái giếng tại nơi ấy. Vua A-bi-mê-léc ở Ghê-ra đi đến giếng Y-sác, có A-hu-sát, bạn mình, và Phi-côn, quan tổng binh mình, đi theo. Y-sác bèn hỏi rằng: Các người ghét tôi, đã đuổi tôi ra khỏi nơi mình, sao còn đi đến tôi mà chi? Chúng đáp rằng: Chúng tôi đã thấy rõ ràng Đức Giê-hô-va phù hộ người, nên nói với nhau rằng: Phải có một lời thề giữa chúng tôi và người, để chúng ta kết giao ước với người. Hãy thề rằng: Người chẳng bao giờ làm hại chúng tôi, như chúng tôi đã không động đến người, chỉ hậu đãi người và cho đi bình yên. Bây giờ người được Đức Giê-hô-va ban phước cho. Y-sác bày một bữa tiệc, các người đồng ăn uống. Qua ngày sau, chúng dậy sớm, lập lời thề với nhau. Rồi, Y-sác đưa các người đó đi về bình yên. Cùng trong ngày đó, các đầy tớ của Y-sác đến đem tin cho người hay về giếng họ đã đào, rằng: Chúng tôi đã thấy có nước. Người bèn đặt tên cái giếng đó là Si-ba. Vì cơ đó nên tên thành ấy là Bê-e-Sê-ba cho đến ngày nay.

Y-sác là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, còn Ê-sau và Gia-cốp là bóng về hai hạng người tin Chúa ở trong Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này.

Trong thời gian Y-sác sống tại Ghê-ra, người đã được Đức Chúa Trời ban phước cho và khi Y-sác bị dân Phi-li-tin ganh ghét, luôn tìm cách tranh chấp với, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng Y-sác và lập Giao-ước cùng người, đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài thi hành chức vụ rao giảng

Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trong xứ Ga-li-lê cùng các miền chung quanh xứ Giu-đê và thành Giê-ru-sa-lem, người ta đã ganh ghét Ngài, vì có nhiều đoàn dân đông kéo theo Ngài để được nghe Ngài giảng và được chữa lành. Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã từ trên trời cao phán xuống cho những người đi theo Chúa Jêsus được nghe và cho sứ đồ Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng được nghe tiếng của Ngài, phán về Đức Chúa Jêsus Christ, những sự đó đã được chép trong Kinh-Thánh trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ sự ràng buộc của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thanh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giăng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bẻ chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thanh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu mình nơi Người có phước thay!

Trên núi Ô-li-ve, tại nơi vườn Ghết-sê-ma-nê, trong đêm của lễ vượt qua (năm A.D.32) Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu nguyện nài xin với Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, ban ơn cho các môn đồ của Ngài, là những người đã được Đức Chúa Cha chọn lựa và giao phó cho Ngài để hầu việc Ngài:

Giăng 17:17-24: Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Trong ngày lễ ngũ tuần (năm A.D.32) giếng nước mà các tông đồ của *Y-sác thuộc linh* đã đào đó, đã có nước, ứng nghiệm lời tiên tri về giếng nước mà Y-sác đã đào và đặt tên là *Si-ba* (có nghĩa là *lời thể, sự gánh vác trách nhiệm, sự nài xin*). Đó là khi Đức Thánh-Linh giáng xuống trên các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, Lời Đức Chúa Trời bắt đầu được công bố ra trên môi miệng của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Bắt đầu từ Lễ Ngũ tuần (A.D. 32) những người tin Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được dạy dỗ về việc họ phải nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà chịu phép báp-têm, rồi sẽ nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Công vụ các sứ đồ 2:37-41: Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho của Đức Thánh Linh (*you shall receive the gift of the Holy Ghost*). Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dãi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-têm; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Trở lại với Gia-cốp, khi người đã ra khỏi Bê-e-Sê-ba để đi đến với La-ban, nhưng chẳng đường không phải là gần và dễ đến, nên khi mặt trời khuất bóng, Gia-cốp phải dừng lại và ngủ qua đêm tại một nơi, mà Lời Chúa đã chép là một nơi rừng rú. Tại nơi đó, Gia-cốp đã lấy những hòn đá để làm gối cho đầu của mình.

Sáng thế ký 28:10-11: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang

bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó.

Trong thuộc thể, Gia-cốp đã không thể tiếp tục cuộc hành trình, vì đêm đã buông xuống, tại một nơi rừng rú, không có người ở, không có ánh sáng soi đường và thân thể xác thịt của Gia-cốp cần được nghỉ ngơi, nên người đã chọn một chỗ và lấy đá để làm gối cho đầu mình và ngủ qua đêm tại nơi đó.

Trong ý nghĩa thuộc linh, để đến được với Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, Đấng Thánh tối cao, là Đấng mà không có một tạo vật nào, kể cả các thiên sứ của Đức Chúa Trời, có thể nhìn thấy Ngài, thì việc đến với Đức Thánh-Linh theo cách nghĩ của loài người xác thịt là không thể. Nhưng như Lời Chúa đã chép về Ngài rằng: **“Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết ta, ta sẽ thất lạng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, là mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đừng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta. Ấy chính ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó”.** (Ê-sai 45:5-12)

Thi-Thiên 139:1-18: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa.**

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, Ngài là Đấng đã tạo nên vũ trụ cùng muôn vật trong vũ trụ, từ thiên đàng đến các hành tinh trong vũ trụ cùng muôn vật trên đất, từ vật thấy được đến vật không thấy được, cũng đều bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng ban sự sống cho muôn vật và Ngài ở trong muôn vật cũng như muôn vật ở trong Ngài và Ngài làm mọi sự đó, vì thế cho nên, Ngài biết rõ mọi sự trong muôn vật và Ngài cai trị, Ngài duy trì muôn vật trong quyền phép vô đối của Ngài. Không có một điều gì có thể che giấu khỏi sự khôn ngoan và sự mưu luận của Ngài, nên việc một người nào đó muốn tìm kiếm Đức Chúa Trời và muốn được thưa chuyện với Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết hết thấy mọi duyên cớ của người đó. Nhưng để người ta có thể được gặp Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã cho chép xuống các điều kiện để loài người có thể được gặp Ngài.

Châm ngôn 8:12-17: **Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về ta. Nhờ ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thể gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến ta, phàm ai tìm kiếm ta sẽ**

gặp ta.

Bản King James version chép câu 17 trên như sau: **I love them that love me; and those that seek me early shall find me.** Có nghĩa là: **Ta yêu mến những người nào yêu mến Ta, và những người nào sớm tìm kiếm Ta sẽ tìm được Ta.**

Theo Lê thật thì không có một người nào có thể được gặp Đức Chúa Trời, như gặp một thiên sứ hay một người nào đó, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh, Ngài như gió, như không khí, nên loài người không thể thấy được hay là cảm nhận được bằng năm giác quan của xác thịt mình, nhưng không phải vì thế mà chúng ta không thể được gặp Ngài, mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ cho chúng ta được thấy Ngài, trong quyền phép của Ngài mà tâm linh chúng ta nhận biết được chúng ta đã hoặc đang được đối diện với Đức Chúa Trời. Điều kiện để tâm linh của chúng ta có thể được gặp Đức Chúa Trời, đó là chúng ta phải nên thánh, vì Đức Chúa Trời là Thánh. Sự nên thánh đây không nói về các thủ tục hay công việc của xác thịt, nhưng là sự kính sợ Đức Chúa Trời được thiết lập từ trong lòng, trong tâm linh, nơi tâm trí, tức là cái lòng của người ấy luôn kính sợ Chúa, tôn kính Chúa trong sự hiểu biết, thông qua sự vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ tấm lòng của loài người và như Lời Chúa đã tỏ ra, đó là Đức Chúa Trời sẽ yêu mến những người nào vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Ngài, hết lòng, hết sức, hết linh hồn mà kính sợ Danh Ngài, như Lời Chúa đã chép rằng: **“Phàm kẻ nào yêu mến luật pháp Chúa được bình yên lớn; Chẳng có sự gì gây cho họ sa ngã. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi có trông cậy nơi sự cứu rỗi của Ngài. Và làm theo các điều răn Ngài. Linh hồn tôi đã gìn giữ chứng cớ Chúa. Tôi yêu mến chứng cớ ấy nhiều lắm. Tôi có gìn giữ giềng mối và chứng cớ Chúa, bởi vì đường lối tôi đều ở trước mặt Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện tiếng kêu của tôi thấu đến Ngài. Xin hãy ban cho tôi sự thông sáng tùy theo lời Chúa. Nguyện lời cầu khẩn tôi thấu đến trước mặt Chúa; Xin hãy giải cứu tôi tùy theo lời Chúa. Nguyện môi miệng tôi đồn ra sự ngợi khen Chúa; Vì Chúa dạy tôi các luật lệ Chúa. Nguyện lưỡi tôi hát xướng về lời Chúa; Vì hết thảy điều răn Chúa là công bình. Nguyện tay Chúa sẵn giúp đỡ tôi; Vì tôi chọn các giềng mối Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi mong ước sự cứu rỗi của Chúa; Luật pháp Chúa là sự tôi ưa thích. Nguyện linh hồn tôi được sống, thì nó sẽ ngợi khen Chúa; Nguyện mạng lệnh Chúa giúp đỡ tôi.”** (Thi-Thiên 119:165-175)

Khi người tin Chúa có tấm lòng yêu mến Lời Đức Chúa Trời như vậy, thì lời cầu nguyện của người ấy sẽ được Chúa nhận và nếu đẹp ý Chúa, thì Ngài sẽ cho người ấy được gặp Ngài hoặc trong chiêm bao, hoặc trong sự hiện thấy, tùy theo sự mưu luận của Ngài, mà người ta sẽ được thấy Chúa, có thể như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm với Môi-se vậy.

Xuất Ê-díp-tô ký 33:17-23: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Ta sẽ làm điều người cầu xin ta, vì người được ơn trước mặt ta, và ta biết người bởi danh người vậy. Môi-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài! Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót. Ngài lại phán rằng: Người sẽ chẳng thấy được mặt ta, vì không ai thấy mặt ta mà còn sống. Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.**

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với Gia-cốp, khi người đang trên con đường đến với La-ban, là bóng về những người tin Chúa tìm đến với Đức Thánh-Linh vậy, để xem Gia-cốp sẽ nhận được điều gì, khi người đã được Lời Chúa chép là người hiền lành, luôn lắng nghe và làm theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca, là người hình bóng về công việc của Hội-Thánh hữu hình, cũng được gọi là thân thể của Đấng Christ.

Sáng thế ký 28:10-11: **Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó.**

Bản King James version chép: ¹⁰And Jacob^{H3290} went^{H3318} out from Beersheba^{H884}, and went^{H3212} toward Haran^{H2771}. ¹¹And he lighted^{H6293} upon a certain place^{H4725}, and tarried^{H3885} there^{H8033} all^{H3885} night, because^{H3588} the sun^{H8121} was set^{H935}; and he took^{H3947} of the stones^{H68} of that place^{H4725}, and put^{H7760} them for his pillows^{H4763}, and lay^{H7901} down in that place^{H4725} to sleep^{H7901}.

Chữ **mặt trời - the sun**^{H8121} chép trong câu 11 trên, đó là chữ שֶׁמֶשׁ - **shemesh**, số 8121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sáng chói, mặt trời,*

Chữ **đã khuất - was set**^{H935} chép trong câu 11 trên, đó là chữ בָּוֶה - **bô**, số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị bao vây, xảy đến, mảnh khoẻ, mutu mọo, phương sách, kế hoạch, những sự toan tính, những sự in trí, những sự chuẩn bị, sự chuyên tâm tính đến..*

Chữ **qua đêm - all**^{H3885} **night** chép trong câu 11 trên, đó là chữ לַיְלָה - **lun**, số 3885 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dừng lại qua đêm, sự ngăn cản, sự chờ đợi suốt đêm;*

Khi người tin Chúa được dạy dỗ bằng Lời của Đức Chúa Trời mà nhận biết tâm linh mình phải tái sanh, để được thấy và được vào trong Nước Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh là Đấng biết rõ ý tưởng ở trong lòng của mọi người, đối với những người tin Chúa muốn nhận được các ơn của Ngài, thì Đức Thánh-Linh sẽ tạo mọi điều kiện để giúp cho tâm linh của những người đó nhận được những sự ban cho của Ngài.

Con đường mà Gia-cốp đã đi đến với La-ban đó là bóng về con đường hay còn được gọi là cuộc hành trình mà những người tin Chúa muốn nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, sẽ phải trải qua, nghĩa là không phải ngay lập tức Đức Thánh-Linh sẽ cho chúng ta được gặp Ngài, vì Đức Thánh-Linh sẽ thử thách hết thảy mọi người và đó là công việc của Ngài đối với một đồng dôi thánh mà Ngài đã lên kế hoạch để tìm. Người tin Chúa phải đối diện với bóng đêm, là những sự ngăn trở, những sự khó khăn mà xác thịt người ta không thể vượt qua được, mà bóng đêm và nơi rừng rú mà Gia-cốp đã phải trải qua đó là bóng.

Ý nghĩa địa danh **Cha-ran**, nơi mà Gia-cốp phải đến để gặp La-ban, cậu của mình, sẽ khiến chúng ta bất ngờ, vì chúng ta thường nghĩ rằng, con đường dẫn chúng ta đến với Đức Thánh-Linh sẽ là huy hoàng và rộng rãi, và chúng ta luôn nghĩ rằng Đức Thánh-Linh là Đức Chúa Trời Thánh khiết và Công Bình!

Cha-ran - Haran^{H2771}, nơi Gia-cốp phải đến để tại đó, người được sống với La-ban, cậu của mình, đó là chữ חָרָן - **charar**, số 2787 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị đốt, bị thiêu, bị làm cho khô, làm cho cháy hết, làm cho tàn lụi;*

Cũng vậy, chúng ta sẽ bất ngờ khi biết ý nghĩa của chữ **Si-nai**, nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn để đem dân Y-sơ-ra-ên tới đó, sau khi đã giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ.

Si-nai trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *“gai góc, nhiều gai góc, hóc búa, gây khó khăn, gây bất hoà”*.

Chúng ta cũng sẽ bất ngờ khi biết ý nghĩa tên của cái thành mà vua Đa-vít đã đánh chiếm được từ dân Giê-bu-sít, để từ đó mà thành Giê-ru-sa-lem được mở rộng ra, đó là núi **Si-ôn**, được gọi là núi thánh của Đức Giê-Hô-Va, **Si-ôn** trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *“Nơi bị rang, bị nung nóng, bị khô rang, nơi bị nắng làm cho khô, làm cho khát”*.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi và sự chết đã vào trong loài người hết thảy và như Lời Chúa đã chép rõ ràng, vì mọi người đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và bởi cơ đó mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (nơi linh tánh của loài người) đã không được thắp sáng, nên tâm linh loài người đều phải ngồi ở trong bóng của sự chết, bị quyền lực của tội lỗi cầm buộc, nên từ trong tư tưởng, đến hành động, việc làm, thái độ của loài người đã bị cầm buộc bởi những sự ô-ước và tội lỗi cai trị, tự nhiên làm con của sự thạnh nộ, nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cơ lòng yêu thương lớn mà cứu chuộc loài người lại cho Ngài và các địa danh mà chúng ta vừa nói đến đó chính là nơi tâm linh loài người phải đến nơi đó, để được phục hồi thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời.

Tên các địa danh, tức những nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn để tuyển dân của Ngài phải đối diện đó, theo ý nghĩa thuộc thể thì là những sự nghịch lại với những sự ao ước của xác thịt, như *gai góc, sự nóng rang, bị khô hạn, bị khát đó*, chính là nơi mà bản ngã xác thịt của người ta phải bị đánh hạ xuống, hầu cho tâm linh của loài người được sự giải cứu, giải phóng, giải thoát ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Cũng một nguyên tắc đó, còn đường dẫn loài người chúng ta ra khỏi nơi tối tăm, cho được đến nơi sáng láng, lạ lùng của Đức Chúa Trời, được gọi là con đường của thập tự giá. Con đường thập tự giá là con đường mà mọi người tin Chúa phải bước đi trên đó để làm cho chết bản ngã xác thịt mình, hầu cho tâm linh được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Tại nơi đồng vắng, nơi rừng rú mà Gia-cốp phải ngủ qua đêm tại đó, là một thời điểm mà hết thảy những

người tin Chúa nào muốn được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh, sẽ phải trải qua. Đó là mọi nơi trong thuộc linh và thời điểm không có một người nào được biết trước hay là có thể chuẩn bị tư tưởng mình, vì đó là công việc của Đức Thánh-Linh trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài, sẽ làm trên hết thấy những người được Ngài gọi. Vào thời điểm mà Gia-cốp phải qua đêm đó, là một thời kỳ mà mọi sự thuộc về sự thông minh, thông sáng, mọi sự mà người ta nghĩ rằng mình có đủ bản lĩnh để vượt qua được những sự khó khăn, những sự thử thách... đều không có tác dụng, vì những sự mà người tin Chúa phải trải qua này là thuộc về thần linh. Đức Thánh-Linh sẽ bộc lộ tất cả những đồn lũy, những sự giấu kín ở trong lòng, trong tư tưởng của mỗi người, là những sự đã đồn lũy trong cuộc đời của người đó, đã cai trị con người cũ của người ấy, bấy giờ, tự mỗi người sẽ nhận biết sự yếu đuối, bất toàn và sự hay chết của xác thịt mình trước Lời Đức Chúa Trời.

Khi mặt trời đã khuất bóng, là khi ánh sáng không còn nữa và bóng đêm phủ vây, bấy giờ xác thịt của người ta mới bộc lộ ra cái thật của mình, là bất toàn, là hay chết. Trong lúc tối tăm đó, người ta mới nhớ đến Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên mình và ban sự sống cho mình, và nhận biết Ngài là Đấng yêu thương loài người, khi người ta nhớ đến Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

Việc Gia-cốp đã lấy những hòn đá làm gối để gối đầu mình là một việc tự nhiên người ta vẫn làm, thế nhưng Lời Chúa không nói về sự tự nhiên của xác thịt, nhưng Lời Chúa nói về bản năng thật của loài người (tâm linh) sẽ nhớ đến Đấng đã tạo nên mình, khi người ta ở trong hoàn cảnh khó khăn.

Vua Sa-lô-môn, khi đã về già, trước khi qua đời, người nhận biết tội lỗi mình đã phạm ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà viết xuống lời chứng và khuyên người ta phải luôn nhớ đến Đấng đã tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người, để nhờ cậy ơn của Đức Chúa Trời mà thắng tội lỗi và sự chết.

Truyền đạo 12:1-7: Trong buổi còn thơ ấu hãy tưởng nhớ Đấng Tạo hóa người, trước khi những ngày gian nan chưa đến, trước khi những năm tới mà người nói rằng: Ta không lấy làm vui lòng; trước khi ánh sáng mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao chưa tối tăm, và mây chưa lại tuôn đến sau cơn mưa; trong ngày ấy kẻ giữ nhà run rẩy, những người mạnh sức cong khom, kẻ xay cối ngừng lại bởi vì số ít, những kẻ trông xem qua cửa sổ đã làng mắt, hai cánh cửa bên đường đóng lại, và tiếng xay mòn lụn; lúc ấy người ta nghe tiếng chim kêu bèn chờ dậy, và tiếng con gái hát đều hạ hơi; lại người ta sợ sệt mà lên cao, và hãi hùng lúc đi đường; lúc ấy cây hạnh trở bông, cào cào trở nên nặng, và sự ước ao chẳng còn nữa; vì bấy giờ người đi đến nơi ở đời đời của mình, còn những kẻ tang chế đều đi vòng quanh các đường phố: lại hãy tưởng nhớ Đấng Tạo hóa trước khi dây bạc đứt, và chén vàng bể, trước khi vò vỡ ra bên suối, và bánh xe gãy ra trên giếng; và bụi tro trở vào đất y như nguyên cũ, và thần linh trở về nơi Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban nó.

Những hòn đá mà Gia-cốp lấy đặt làm gối kê đầu mình để ngủ qua đêm đó là bóng về việc người tin Chúa phải nhận biết điều mình cần phải làm, trong thời gian noi theo Chúa, vì như Lời Chúa đã chép rằng: **“Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đang lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta hơn lúc chúng ta mới tin. Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hảnh hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, hoang tuông và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jê-sus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phỉ lòng dục nó.”** (Rô-ma 13:11-14)

Những hòn đá mà Gia-cốp đã lấy làm gối đầu mình đó là bóng về việc người tin Chúa phải biết dùng Lời Đức Chúa Trời để nâng đỡ tinh thần mình, mà nói đến cái đầu, là nói đến tư tưởng, nói đến tâm trí của người ta. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, thuận lợi hay khó khăn, thì chúng ta vẫn đang ở trong đêm của lễ vượt qua thuộc linh và tâm linh của người tin Chúa, là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, phải luôn được thấp sáng.

Đức Thánh-Linh sẽ thử thách hết thấy mọi người tin Chúa và Ngài nhận biết ai là người thật lòng yêu mến Đức Chúa Trời, vì ai yêu mến Đức Chúa Trời, người đó sẽ yêu mến Lời của Đức Chúa Trời. Nếu người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời thì tình yêu của Đức Chúa Trời sẽ ở trong người đó, ban sức lực cho người đó.

Nhã-Ca 2:1-6: Ta là hoa tường vi của Sa-rôn, bông huệ của trũng. Bạn tình ta ở giữa đám con gái như bông huệ ở giữa gai góc. Lương nhân tôi ở giữa đám con trai như cây bình bát ở giữa những cây rừng. Tôi vui lòng ngồi dưới bóng người; Trái người ngọt ngào cho ổ gà tôi. Người đưa tôi vào phòng yến tiệc, Ngọn cờ người phất trên tôi ấy là ái tình. Hãy lấy bánh nho nâng đỡ lòng tôi; Dùng trái bình bát bổ sức tôi lại; Vì tôi có bệnh bởi ái tình. Tay tả người kê dưới đầu tôi, còn tay hữu người ôm lấy tôi.

Nhã-Ca 8:1-4: **Ồ! chớ chi chàng làm anh em tôi, kẻ đã bú mớm vú của mẹ tôi! Nếu tôi gặp chàng ở ngoài, ắt tôi sẽ hôn chàng, không ai khinh bỉ tôi được. Tôi sẽ dẫn chàng vào nhà mẹ tôi; Tại đó chàng sẽ dạy dỗ tôi; Tôi sẽ cho chàng uống rượu thơm, nước ngọt của trái thạch lựu tôi. Tay tả người sẽ kê dưới đầu tôi, còn tay hữu người ôm lấy tôi. Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các người, chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta Cho đến khi nó muốn.**

Trong đêm đó, khi Gia-cốp đang ngủ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiện đến cùng người qua chiêm bao.

Sáng thế ký 28:10-15: **Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Nầy, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nầy, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ nầy; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người.**

Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, dù Lời Chúa đã được chép trong văn tự, ấy là để cho con mắt của thân thể xác thịt loài người được nhìn thấy và tâm linh của loài người, vốn đã vì tội lỗi của A-đam thứ nhất mà bị mất quyền cai trị xác thịt mình, sẽ qua thân thể mình, vốn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để làm công cụ cho tâm linh dùng cho sự công bình, mà nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, là sự mà chỉ những tâm linh nào muốn được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, mới nhận biết được mà thôi, còn với những tâm linh nào thoả hiệp với xác thịt mình, thì tâm linh đó sẽ không hiểu được những sự mách bảo của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhận biết và chọn từ trong lòng của Rê-be-ca (là người hình bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ) một người, để từ người ấy mà Ngài có một dòng dõi thánh cho Ngài, người đó là Gia-cốp, dù ở trong lòng mẹ, người chưa hề làm một công việc gì để nhờ đó mà xứng đáng được Đức Chúa Trời chọn. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhìn thấy từ trong tâm linh của Gia-cốp điều người muốn nhận được từ nơi Đức Chúa Trời, đó là người muốn được hưởng quyền kế tự cha mình (*the birthright*).

Cũng một nguyên tắc đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tiếp tục tìm trong Hội-Thánh hữu hình của Ngài ở trên đất này, xem ai có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, để nhận được quyền kế tự Ngài chăng!

Ngay khi Gia-cốp rời khỏi nhà cha mình, tức là ra khỏi nơi bị ràng buộc, bị ngăn trở bởi những sự ham muốn của xác thịt (mà Ê-sau là bóng về sự ràng buộc, sự ngăn trở đó), để đến với Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng), thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết và Ngài tiếp tục theo dõi cuộc hành trình của người.

Hết thấy những người muốn nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, để được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật, mà hành động theo đức tin được cảm động bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (mà những sự dạy dỗ của Rê-be-ca với Gia-cốp đó là bóng), nghĩa là những người đó khao khát nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh và sống theo Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho những người đó được đối diện với những sự thử thách, mà bóng đêm nơi rừng rú bao quanh Gia-cốp trong khi người đi đến với La-ban đó là bóng. Đức Thánh-Linh sẽ theo dõi thái độ, hành động và công việc mà những người tin Chúa đó sẽ làm và nếu những người đó bền chí, lấy Lời Đức Chúa Trời làm sự trông cậy cho sự sống mình, như Gia-cốp đã lấy những hòn đá tại nơi mình nghỉ đêm, làm gối kê đầu mình ngủ đó là bóng, nghĩa là người tin Chúa phải nhìn vào Lời Đức Chúa Trời, là Lời đã cảm động lòng mình, khiến tâm linh mình khao khát đến với Đức Thánh-Linh, để được sự sống lại, thì phải lấy các Lời đó làm Đá gối đầu mình, chứ không phải là lấy toàn bộ Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, hay là lấy một câu, một từ của Kinh-Thánh, mặc dù bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch không chính xác với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, rằng: **Người lấy một hòn đá (số ít) làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó;** (Sáng thế ký 28:11b)

Bản King James version chép câu 11 phần b như sau: **and he took^{H3947} of the stones^{H68} (số nhiều) of that place^{H4725}, and put^{H7760} them (ngôi ba số nhiều) for his pillows^{H4763}, and lay^{H7901} down in that place^{H4725} to sleep^{H7901}.**

Có nghĩa là: **Người lấy những hòn đá ở tại đó và đặt chúng làm gối cho đầu của mình, rồi nằm xuống nơi**

đó mà ngủ.

Chữ lấy - took^{H3947} chép trong câu 11 trên, đó là chữ לקח - laqach, số 3947c của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhận lấy, chấp nhận, nắm vững, thấu hiểu, mua được, mang lại;*

Chữ hòn đá - the stones^{H68} chép trong câu 11 trên, đó là chữ אבן - eben, số 68 ra từ chữ בנה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *những hòn đá, để bắt đầu xây dựng, để sanh sản con cái, để tạo dựng, để sửa chữa, để lập nên;*

Chữ làm - put^{H7760} chép trong câu 11 trên, đó là chữ שם - sum, 7760 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chọn, lập, bố trí, sắp đặt, thay đổi, thay cho, giao phó, uỷ thác; truyền tải; quyết định, xác định; mục đích, ý định; sự kiên định, sự không dao động, sự kính trọng, sự quan tâm đến;*

Chữ gối đầu - pillows^{H4763} chép trong câu 11 trên, đó là chữ מראש - mera'ashah, số 4763 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gối đầu, đầu óc, trí tuệ, sự yên nghỉ, sự thanh tâm hồn.*

Chữ ngủ - to sleep^{H7901} chép trong câu 11a trên, đó là chữ שכב - shakab, số 7901 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nằm xuống để nghỉ ngơi, để yên nghỉ, sự yên tâm, sự yên lòng, sự tạm trú, sự chịu đựng;*

Người tin Chúa phải sử dụng Lời Đức Chúa Trời mà mình đã nhận được những sự dạy dỗ, mà nhận biết đó là Đức Thánh-Linh đã cảm động lòng mình đến với Ngài và người tin Chúa phải đặt các Lời đó trong lòng mình và trông cậy, dù hoàn cảnh chung quanh cuộc sống người ấy đang xảy ra như thế nào mặc dầu (như người ta cần cái gối để gối đầu khi ngủ vậy). Vì mọi sự ở dưới trời đều có kỳ đã định cho mọi sự, mọi việc và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm mọi sự đó, nên người tin Chúa phải bền chí trong sự hiểu biết và sự tin cậy vào sự thành tín của Đức Chúa Trời toàn năng, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài:

Lu-ca 22:28-30: *Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.*

Căn cứ theo Lời Đức Chúa Trời đã chép về Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Gia-cốp, là lập với tâm linh của Gia-cốp, trong lúc Gia-cốp chưa hề kinh nghiệm gì về quyền phép và sự hiện diện của Đức Chúa Trời trên cuộc đời của mình và đó là nguyên tắc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hành động với hết thầy tâm linh của những người nào hết lòng tìm kiếm Ngài, để được làm con cái của Ngài.

Sáng thế ký 28:12: *bền chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó.*

Bản King James version chép câu 12: ¹² **And he dreamed**^{H2492}, **and behold**^{H2009} **a ladder**^{H5551} **set**^{H5324} **up on the earth**^{H776}, **and the top**^{H7218} **of it reached**^{H5060} **to heaven**^{H8064}: **and behold**^{H2009} **the angels**^{H4397} **of God**^{H430} **ascending**^{H5927} **and descending**^{H3381} **on it.**

Chữ cái thang - a ladder^{H5551} chép trong câu 12 trên, trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ סלל - sullam, số 5551, ra từ gốc chữ סלל - salal, số 5549, có nghĩa là: *một cái thang, để xây dựng lên, làm cho được nghe thấy, làm cho nhìn thấy, làm cho được xuất hiện ra, làm cho được thêm sức, làm cho được tôn trọng.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **bắc (bắc thang)** được chép trong câu 12 trên là không phù hợp với ngôn ngữ của Kinh-Thánh, thay vào đó, chúng ta dùng từ **đựng - set**^{H5324} **up** sát nghĩa với bản tiếng Hê-bơ-rơ. Đó là chữ נצב - natsab, số 5324 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Một pháo đài hay là một trạm được thiết lập, được đặt vào vị trí, được chỉ định, được chu cấp, được trang bị, được ủy quyền, được thiết lập, đã hiện diện để sẵn sàng giúp đỡ, đã bố trí, một tình trạng tốt nhất.*

Chữ đầu (của cái thang) - the top^{H7218} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ראש - ro'sh, số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự rung lắc cái đầu liên quan đến chức vụ, vị thế, nơi chốn, thời gian, quyền thế, nguyên tắc, sự cai trị từ trên cao nhất tới nơi thấp nhất.*

Chữ đến (tận trời) - reached^{H5060} to chép trong câu 12 trên, đó là chữ נגע - naga', số 5060 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chạm đến, sự đụng đến, sự đặt tay lên, sự vươn tới được, tâm tay với tới, sự đạt được, sự kéo đến gần, sự kết hợp với;*

Chữ trời - heaven^{H8064} chép trong câu 12 trên, đó là chữ שמים - shamayim, số 8064 của tiếng Hê-bơ-rơ,

có nghĩa là: *nơi cao nhất của vũ trụ, bầu trời, thiên đàng;*

Chữ **thiên sứ - the angels**^{H4397} chép trong câu 12 trên, đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sứ giả được phái đi, thiên sứ, đại sứ, vua hoặc tiên tri, thầy tế lễ, thầy giáo. Người được uỷ quyền sai đi truyền thông điệp;*

Chữ **lên - ascending**^{H5927} chép trong câu 12 trên, đó là chữ אָלַהּ - alah, số 5927 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trèo lên, đi lên, nâng lên, cuồi lên, trôi lên, mang lên, đem lên, khuấy động lên, mọc lên, bắn lên, công bố ra, gia thêm, phát triển, phục hồi, tìm lại được vật bị mất, khởi hành;*

Chữ **xuống - descending**^{H3381} chép trong câu 12 trên, đó là chữ יָרַד - yarad, số 3381 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đi xuống, tụt xuống, bắt nguồn từ, xuất thân từ, đem xuống, mang xuống, quăng xuống, trèo xuống, chạy xuống, đặt xuống, để xuống, làm cho chìm xuống, chinh phục, khuất phục;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn giá cứu chuộc cùng các ơn để ban cho loài người, vì cái thang mà Gia-cốp đã thấy trong chiêm bao đó là **một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời**. Lời Chúa đã không chép là *bắc từ trên trời xuống* và Lời Chúa đã chép là **các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó**, chứ không chép là các thiên sứ đi xuống rồi đi lên trên thang đó.

Trong ý nghĩa thuộc thể, thì cái thang là một công cụ được tạo ra để người ta sử dụng, qua thang đó mà người ta tới được một chỗ cao hơn so với vị trí của mình, với nhiều mục đích, đặc biệt trong công việc xây dựng, sắp đặt vật dụng trong nhà, trong kho hoặc trong nhiều công việc liên quan đến sự sống của con người.

Trong ý nghĩa thuộc linh, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn sự cứu chuộc cho loài người và cái thang đã được Lời Chúa chép đây là nói về các ơn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban cho những người nào hết lòng tìm kiếm Ngài, để được trở lại làm con của Ngài, đó là ơn cầu nguyện, ơn chiêm bao, ơn nhìn thấy khả tượng, ơn nghe được tiếng phán của Đức Chúa Trời..., là những sự chỉ có tâm linh nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban ơn cho, thì mới có được mà thôi, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 68:18-20: Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đáng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.

Sự mầu nhiệm về **cái thang đã được dựng từ dưới đất** cao đến tận thiên đàng và trên đỉnh của cái thang đó là Đức Giê-Hô-Va **đứng (stood)**^{H5324} nguyên văn) tại đó mà phán với Gia-cốp.

Kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trái đất cùng muôn vật trên đất này, Ngài chẳng hề lia bỏ trái đất và Ngài cũng chẳng hề lia bỏ loài người, vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh cho Ngài, vì thế cho nên trong kế hoạch đó, Lời của Đức Chúa Trời luôn hiện hữu trên trái đất này, như Lời Chúa đã chép rằng: **“Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Và, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đáng đã xuống tức là Đáng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự.”** (Ê-phê-sô 4:8-10)

Cái thang bao gồm nhiều bậc giúp cho người ta có thể bước lên các bậc đó mà được lên cao, mang ý nghĩa về các ơn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho những người yêu mến Ngài, hầu cho nhờ đó mà họ được chấp nhận ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va.

Chữ **cái thang - a ladder**^{H5551} chép trong câu 12 trên, trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ סֻלָּם - sullam, số 5551, ra từ gốc chữ לָלַח - salal, số 5549, có nghĩa là: *một cái thang, để xây dựng lên, làm cho được nghe thấy, làm cho nhìn thấy, làm cho được xuất hiện ra, làm cho được thêm sức, làm cho được tôn trọng.*

Chữ **đầu (của cái thang) - the top**^{H7218} chép trong câu 12 trên, đó là chữ רֹאשׁ - ro'sh, số 7218 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự rung lắc cái đầu liên quan đến chức vụ, vị thế, nơi chốn, thời gian, quyền thế, nguyên tắc, sự cai trị từ trên cao nhất tới nơi thấp nhất.*

Chữ **đến (tận trời) - reached**^{H5060} to chép trong câu 12 trên, đó là chữ נָגַע - naga', số 5060 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chạm đến, sự đụng đến, sự đặt tay lên, sự vươn tới được, tầm tay với tới, sự đạt được, sự kéo đến gần, sự kết hợp với;*

Trong giá trị thuộc thể, thì bất cứ khi nào người ta sử dụng cái thang, thì càng lên cao bao nhiêu, thì sự rung, sự lắc sẽ gia tăng bấy nhiêu trước sự nặng của thân thể người ta, vì đỉnh của cái thang đó là một nơi vốn không phải là cái nền chịu sức nặng của thân thể con người, mà là nơi mà người ta cần với tới, để hoàn thành mục đích của mình.

Trong ý nghĩa thuộc linh, đỉnh của cái thang đó là thiên đàng, nơi cao nhất mà loài người phải vươn tới cho được sự sống lại và sự sống đời đời và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng cai trị mọi sự, sẽ cai trị mọi sự liên quan đến sự rung lắc này, nghĩa là: Nếu người tin Chúa thật sự kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Lời của Ngài, thì người đó phải nhận biết Lời của Đức Chúa Trời là vật liệu duy nhất làm nền tảng cho mọi sự liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của loài người. Cái thang bao gồm hai thân của thang cùng các bậc ngang của thang đó được gắn với hai thân của thang, là bóng về Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Còn các bậc của cái thang đó là các nguyên tắc, các giềng mối trong các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, đã được ban cho loài người qua Môi-se, cùng các Lễ thật sẽ được Đức Thánh-Linh ban cho những người yêu mến Lời Đức Chúa Trời. Loài người không thể sử dụng bất kỳ một phương pháp nào để nhờ đó mà thông công được với Đức Chúa Trời, ngoài sự cầu nguyện, mà để lời cầu nguyện của người ta thấu được tới nơi Đức Chúa Trời, thì loài người phải có sự bảo lãnh theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên phải nhờ các của tế lễ được làm theo Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho, thì các lời cầu nguyện của họ mới thấu đến nơi Đức Chúa Trời. Trong Giao-ước Cũ, huyết của các con sinh tế, mùi thơm của các loại tinh dầu do Đức Giê-Hô-Va chỉ định, được sử dụng trong việc xông hương mà các thầy tế lễ phải làm tại nơi thánh của đền tạm đó là bóng về sự bảo lãnh cho các thầy tế lễ được hợp pháp mà dâng lời cầu nguyện lên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Luật pháp của Đức Chúa Trời là cái nền bền vững cho sự sống của loài người ở trên đất này, nhưng nếu người ta phạm tội, thì điều đó có nghĩa là, chính bản thân người đó đã không tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời và tội lỗi của người đó đã phá huỷ cái nền mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho người đó và như vậy, Luật pháp vẫn hằng còn với Đức Chúa Trời, nhưng Luật pháp đó đã không còn ở trong những người vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa và như vậy, khi những người đó cầu nguyện với Đức Chúa Trời thì lời cầu nguyện của người đó không thể tới được nơi Đức Chúa Trời, cũng như một người trèo lên cái thang mà không có cái nền giữ cho cái thang đó vậy, thang đó sẽ đổ và người trèo trên cái thang đó sẽ bị té ngã xuống vậy.

Lê-vi ký 10:1-3: Hai con trai A-rôn, Na-đáp và A-bi-hu, mỗi người đều cầm lư hương mình, để lửa vào, bỏ hương lên và dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là điều Ngài không phán dặn họ. Một ngọn lửa từ trước mặt Đức Giê-hô-va lòi ra, nuốt tiêu họ và họ chết trước mặt Đức Giê-hô-va. Môi-se bèn nói cùng A-rôn rằng: Ấy là điều Đức Giê-hô-va đã tỏ ra khi Ngài phán rằng: Ta sẽ nhờ những kẻ lại gần ta mà được tôn thánh và được vinh hiển trước mặt cả dân sự. A-rôn nín lặng.

Trong Giao-ước Mới, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người hầu việc Chúa được hợp pháp dâng lời cầu nguyện lên Đức Chúa Trời, như Lời Chúa Jêsus đã phán: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho.”** (Giăng 14:12-14)

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-Hô-Va đã từ trên trời cao phán xuống cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Ngài, nhưng người ta không thấy bất kỳ một hình trạng nào ở trên trời, điều đó có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va đang phán với tâm linh của hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đang có mặt tại chân núi Si-na-i lúc đó, chứ không phải là cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, vì trong mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va có chép rõ rằng:

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*eagles' wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một

dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần, vậy thì dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng phải là thần linh, chứ không phải là dân trong xác thịt bằng bụi đất, vì Lời Đức Chúa Trời có chép rằng: **“Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.”** (Thi-Thiên 82:6-7)

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va cũng tìm trong hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đang có mặt tại nơi chân núi Si-nai đó, tâm linh nào còn nhận biết rằng, mình là một tạo vật của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chẳng! Nhưng Ngài đã không nhìn thấy người nào, vì thế cho nên trước khi Môi-se qua đời, Đức Giê-Hô-Va đã dùng Môi-se để phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **“Nầy là các lời của sự giao ước mà Đức Giê-hô-va dặn biểu Môi-se lập cùng dân Y-sơ-ra-ên, trong xứ Mô-áp, ngoài sự giao ước Ngài đã lập cùng chúng tại Hô-rếp. Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Các người đã thấy mọi điều Đức Giê-hô-va làm trong xứ Ê-díp-tô dưới mắt các người cho Pha-ra-ôn, quần thần và cả xứ người, tức là những sự thử thách lớn lao, dấu kỳ, phép lạ mà mắt người đã thấy; nhưng cho đến ngày nay Đức Giê-hô-va không ban cho các người một tấm lòng để biết, mắt để thấy hay là tai để nghe.”** (Phục truyền luật lệ ký 29:1-4)

Trở lại với Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Gia-cốp nơi đồng vắng.

Sáng thế ký 28:13-15: **Nầy, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nầy, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ nầy; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người.**

Trong Giao-ước này, Lời Đức Giê-Hô-Va đã hứa với Gia-cốp, và cũng là giao ước lập với hết thảy những người có tình trạng thuộc linh giống như Gia-cốp, là muốn được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa thuộc thể, thì đất mà Gia-cốp đã nằm ngủ qua đêm đó có tên là Lu-xơ (Luz). Trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ לוז - luz, số 3870 có nghĩa là: **cây Hạnh**. Cây **Hạnh** được Đức Giê-Hô-Va gọi là cây **tĩnh thức**, vì là loài cây nở hoa sớm nhất về mùa xuân, như cây Đào của Việt nam vậy.

Nhưng chúng ta đang đối diện với Lời Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh tối cao, nên chúng ta cần phải hiểu theo ý nghĩa của Lễ thật, đó là Lời Đức Chúa Trời được ví là **đồng cỏ xanh tươi, là mé nước bình tĩnh, là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, để đến nơi sáng láng, lạ lùng của Ngài**. Như vậy, đất mà Gia-cốp đã nằm ngủ qua đêm đó chính là bóng về Lời Đức Chúa Trời và là con đường dẫn tâm linh của những người tin Chúa muốn đến với Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) để nhận được những sự ban cho của Ngài, hầu họ được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Giu-đa, rằng: **“Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại.”** (Giăng 3:5-7)

Lời Đức Chúa Trời là nền bền vững và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để lập nên trái đất, là nền bền vững cho loài người vậy.

Thi-Thiên 119:90-91: **Sự thành tín Chúa còn đời nầy đến đời kia. Chúa đã lập trái đất, đất còn vững bền. Tù theo mạng lệnh Chúa, các điều đó còn vững đến ngày nay; Vì muôn vật đều hầu việc Chúa.**

Gia-cốp đã vâng theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca, cùng vâng theo lời của cha mình, là Y-sác, để đi đến với La-ban và con đường mà Gia-cốp đã đi đến với La-ban đó, đều là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài.

Lời Đức Chúa Trời chính là con đường thánh dành cho những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ và khi những người tin Chúa có đức tin vào Lời Đức Chúa Trời được chép trong văn tự và tin theo mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, muốn được tái sanh tâm linh mình, hành động trong đức tin mà noi theo Lời Chúa đã chép, bên lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách của Ngài, thì Đức Thánh-Linh sẽ tỏ chính Ngài cho tâm linh của những người ấy biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, chứ không

phải như người ta nghĩ theo cách của văn tự mà không có sự hiểu biết về Lẽ thật, rằng, *khi người ta đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ thì ngay lúc đó, người ta đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và tâm linh người ấy đã được sanh lại!*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Gia-cốp rằng: **Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây.** Tại điểm rất quan trọng này, ngoài giá trị thuộc thể là không thay đổi về vùng đất mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa ban cho Gia-cốp, nhưng trong thuộc linh thì hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho tâm linh của những người nào hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, để được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, mà sự ban cho này, không phải như sự ban cho quyền sở hữu một cuốn Kinh-Thánh, mà là ban cho quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh. Quyền sở hữu còn có nghĩa là quyền kế tự mà kế tự là được sử dụng, được tiêu thụ, được cai trị.

Chúng ta hãy xem Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ dâng lên Đức Chúa Cha, liên quan đến quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời.

Giăng 17:24-26: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.**

Sự vinh hiển mà Đức Chúa Jêsus Christ đã nói trong câu 24 trên, được gọi là sự chói lọi của Tin-Lành Đấng Christ, như Lời Chúa đã chép:

2 Cô-rinh-tô 4:3-6: **Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ.**

Sự vinh hiển được chép trong câu 24 trên đó là nói về sự mầu nhiệm, là quyền phép của Lẽ thật, là quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là quyền phép giải phóng hoàn toàn tâm linh của người tin Chúa khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Sự vinh hiển mà Đức Chúa Jêsus Christ đã nói đến trong câu 24 trên, đó là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, như Ngài đã phán với những người Giu-đa và với các môn đồ của Ngài.

Giăng 8:31-32: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập Giao-ước với Gia-cốp và Giao-ước đó cũng lập với hết thảy những người thuộc về dòng dõi của Áp-ra-ham, vì Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp mà chúng ta được gọi là Y-sơ-ra-ên thật trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Bài tiếp theo, chúng ta sẽ học về các bước mà Gia-cốp phải trải qua, để từ địa vị là một kẻ nắm gót mà được thành người có quyền phép cai trị như Đức Chúa Trời, nghĩa là từ Gia-cốp mà được trở thành Y-sơ-ra-ên.